

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 12 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- ***Thẩm phán*** - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Lan Anh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Nguyễn Thị Hiền
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa***: ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên

Trong ngày 12/5/2022 tại hội T xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 22/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXX-HS ngày 04/4/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022 ngày 18/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn D**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 12 năm 1982 tại Ba Chẽ, Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ B, khu C, phường H, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M(đã chết) và bà Trịnh Thị E; vợ: Hoàng Thị A (Chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn; có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/3/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đến ngày 14/3/2007 chấp hành xong bản án; đầu thú ngày 17/12/2021 hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

**** Bị hại:***

1. Chị Vi Thị L; sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ 8, khu 10, phường Mông D, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

2. Anh Loan Văn Q; sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ 8, khu 10, phường Mông D, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Công ty TNHH Toàn; địa chỉ: Cầu 2, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện hợp pháp ông **Lê Văn Z**; chức vụ: Giám đốc; nơi cư trú của ông Tú: B2911, chung cư: Golden Plaza, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Chị Trần Thị A; sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ M, khu C, phường D, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xử án vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Vũ Mạnh T, anh Nguyễn Văn L, anh Hoàng Văn O, anh Lại Văn I – đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn D, Nguyễn Văn L và Vũ Mạnh T là bạn của nhau. Khoảng đầu tháng 05/2012, D đến ở cùng nhà với , gần nhà anh Loan Văn Q, thuộc tổ T, khu N, phường M. Quá trình sinh sống, L biết gia đình anh Q nhận trông thuê chiếc máy xúc nhãn hiệu Komatsu – PC450 cho Công ty TR và thấy máy thường đỗ trước nhà anh Q, nhưng không có tường rào bảo vệ, nên L nảy sinh ý định trộm cắp phụ tùng của chiếc máy xúc bán lấy tiền ăn tiêu. L rủ D cùng tham gia, D đồng ý. Do không biết cách tháo trộm phụ tùng của máy xúc, L đã gọi điện thoại rủ T cùng tham gia, vì biết T có khả năng tháo được. T đồng ý. Chiều ngày 15/6/2012, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 51S-8161 đi đến nhà L. Tại đây, cả ba bàn nhau phải dùng thuốc diệt chuột giết chết chó nhà anh Q mới trộm cắp được.

Sáng ngày 16/6/2012, T đến chợ trung tâm phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả mua thuốc diệt chuột và cá, sau đó đem về nhà T rán cá, tắm thuốc chuột. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T cầm theo 01 cò lê cỡ 12; 01 cò lê cỡ 13; 01 cò lê cỡ 14 – 17; 01 chiếc tô vít, 01 chiếc kéo sắt, 01 đèn pin loại nhỏ của T và túi cá đã được tắm thuốc chuột, rồi điều khiển xe mô tô BKS 51S-8161 chở D, còn L đi xe mô tô BKS 14T4-9502 đến nhà anh Q. Đến nơi, T đi chậm lại, D ngồi sau cầm túi cá ném vào sân nhà anh Q, rồi cùng nhau đi ra khu vực nhà hoang gần đó đợi. Đến khoảng 01 giờ hôm sau, D quay lại kiểm tra, thì tại sân nhà anh Q đàn chó trị giá 5.370.000 đồng đã bị chết. D quay lại báo cho T và L biết. L đứng ngoài đường cảnh giới, còn T cầm theo dụng cụ, cùng D đi đến chỗ máy xúc đỗ. T mở cửa trèo vào Cabin, D soi đèn pin để T tháo ốc vít và dùng kéo cắt giầy điện của chiếc “Hộp đen”, sau đó D dùng kéo cắt dây điện của “Màn hình hiển thị điều khiển” thì ngay lúc đó anh Q phát hiện hô hoán, cùng người dân xung quanh đuổi bắt được T, thu giữ 01 đèn pin và 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Nokia. Cùng ngày, bắt khẩn cấp L, thu giữ của L xe mô tô BKS 14T4-9502. Còn D bỏ trốn và bị truy nã.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Trong cabin của máy xúc Komatsu – PC450 có nhiều dây điện nối từ trong vách cabin bị cắt. Mất “Màn hình hiển thị điều khiển” và “Hộp đen” ở trạng thái lỏng nẻo, hai dây điện nối vào “Hộp đen” đã bị cắt đứt, các vết cắt mới, sắc gọn. Đầu hồi nhà anh Q có 09 con chó con và 01 con chó to, tổng trọng lượng 15 kg đã bị chết. Thu giữ tại hiện trường 01 cờ lê cỡ 13; 01 cờ lê cỡ 14-17; 01 chiếc kéo sắt và xe mô tô BKS 51S-8161. Đến ngày 18/6/2012, còn xác định thêm 02 con chó to nhà anh Q bị chết, tổng trọng lượng 36 kg.

Tại bản Kết luận số 76 ngày 21/6/2012 và số 106 ngày 01/8/2012, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận: 12 con chó của gia đình anh Q có giá trị 5.370.000 đồng; 01 chiếc “Hộp đen” và 01 “Màn hình hiển thị điều khiển” của máy xúc Komatsu - PC 450 có tổng giá trị 134.720.000 đồng.

Ngày 23/01/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã xét xử phúc thẩm vụ án hình sự, tuyên Nguyễn Văn L và Vũ Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138, khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS 14T4-9502 trả ông Nguyễn Văn C(chủ sở hữu); chiếc xe mô tô BKS 51S-8161 trả chị Tô Thị Huệ (chủ sở hữu). 02 chiếc cờ lê cỡ 13 và 14-17, 01 chiếc kéo sắt, 01 chiếc đèn pin và 01 điện thoại Nokia tịch thu tiêu hủy.

Ngày 17/12/2021, Trần Văn D đến Công an phường Mông D, thành phố Cẩm Phả đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bị hại chị Vi Thị L có lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai anh Loan Văn Q thể hiện nội dung: Đêm ngày 16 rạng sáng ngày 17/6/2012 gia đình anh chị bị kẻ gian đánh bả chó chết hết toàn bộ chó của gia đình và vào vườn nhà anh chị trộm cắp thiết bị trong máy xúc của công ty T gửi tại gia đình anh chị. Sau khi ra đầu thú gia đình Trần Văn D đã bồi thường cho gia đình chị số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Đại diện Công ty TNHH T có lời khai thể hiện việc ngày 17.6.2012 công ty gửi máy xúc tại nhà anh Loan Văn Q và bị kẻ gian đột nhập vào trộm cắp các thiết bị của máy xúc Komatsu- PC450, đến nay gia đình Trần Văn D đã bồi thường cho công ty 10.000.000 đồng (mười triệu). Anh Loan Văn Q, chị Vi Thị L và người đại diện của công ty anh Lê Văn U không đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSCP ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Trần Văn D về tội “Trộm cắp tài sản”, theo

điểm c khoản 2 Điều 173 và “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn D mức án tù 42 tháng đến 45 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội: “Hủy hoại tài sản”; tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành 51 tháng đến 57 tháng tù .

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo cho cả hai tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận để thực hiện được việc trộm cắp thiết bị của máy xúc đặt tại nhà anh Loan Văn Q, chị Vi Thị L bị cáo cùng T, L đã mua thuốc diệt chuột đánh bả chết 12 con chó nhà anh Q, giá trị: 5.370.000 đồng, sau đó vào trộm cắp 01 hộp đen và 01 màn hình hiển thị điều khiển máy xúc Komatsu- PC450, giá trị tài sản trộm cắp là 134.720.000 đồng vào rạng sáng ngày 16/6/2012 và ngày 17/6/2012 đúng như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm và tài sản bị thiệt hại, phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn L, Vũ Mạnh T là những người cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo đã bị xét xử, phù hợp với lời khai người làm chứng anh Hoàng Văn O, anh Lại Văn I. Với các chứng cứ trên cùng các tài liệu cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 17/6/2012, tại tổ 8, khu 10, phường Mông D, thành phố Cẩm Phả, Trần Văn D cùng Vũ Mạnh T, Nguyễn Văn L có hành vi dùng thuốc chuột giết chết 12 con chó trị giá 5.370.000 đồng của gia đình anh Loan Văn Q và chị Vi Thị L, để trộm 01 chiếc “Hộp đen” và 01 “màn hình hiển thị” trên máy xúc Komatsu - PC 450, trị giá 134.720.000 đồng của Công ty TR gửi gia đình anh Q trông giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1

Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo thực hiện năm 2012, tuy nhiên bị cáo bỏ trốn đến ngày 17/12/2021 ra đầu thú. Xét quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 về các tội” trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” có lợi cho người phạm tội hơn so với 2 tội danh quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 nên căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo Trần Văn D được hưởng quy định này. Do đó có cơ sở chấp nhận lời luận tội của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đối với bị cáo tại phiên tòa.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức và lý trí để hiểu được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng do tham lam, tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác bị cáo đã cùng Nguyễn Văn L, Vũ Mạnh T dùng thuốc chuột thực hiện việc hủy hoại tài sản là 12 con chó trước, sau đó lên lút thực hiện hành vi cắt trộm tài sản là các thiết bị của máy xúc.

Xét vai trò đồng phạm trong vụ án: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo thống nhất ý chí phạm tội với L và T. Trong tội “Hủy hoại tài sản”, Vũ Mạnh T là người khởi xướng. T cũng là người chuẩn bị thuốc chuột cùng cá, tẩm thuốc và chỉ đạo việc vớt bả vào vị trí nào để tiêu diệt chó tích cực, T giữ vai trò đầu và đã bị xử phạt 12 tháng tù, L bị xử 06 tháng về tội “Hủy hoại tài sản”. Trần Văn D có vai trò thứ 2 và ngang với Nguyễn Văn L. Trong tội “trộm cắp tài sản”, Nguyễn Văn L là người khởi xướng, rủ rê; Vũ Mạnh T và Trần Văn D bị rủ rê nhưng Vũ Mạnh T là người tích cực chuẩn bị công cụ và trực tiếp thực hiện hành vi nên T và L có vị trí ngang nhau T và L đã bị xử phạt 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. D có vai trò giúp sức và có vị trí sau cùng trong vụ án. Các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Mạnh T đã bị xét xử sơ thẩm và phúc thẩm.

Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường cho bị hại, tất cả các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giảm hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội ra đầu thú nên có thể áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét nhân thân: Ngày 14/3/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đến ngày 14/3/2007 chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng

hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo là đối tượng không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã truy tìm chiếc màn hình hiển thị điều khiển máy xúc nhưng không tìm thấy nên không đề cập xử lý. Các vật chứng khác trong vụ án đã được giải quyết tại bản án số 236/2012/HSST ngày 27-11-2012.

[7] Về dân sự: Đã được giải quyết tại bản án số 236/2012/HSST ngày 27/11/2012. Ngoài ra, bị cáo còn tác động gia đình thực hiện bồi thường thêm cho chị L, anh Q số tiền 6.000.000 đồng và bồi thường cho Công ty T 10.000.000 đồng. Bị hại không còn ý kiến nào khác về việc bồi thường.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Chị Trần Thị H (là chị ruột của Trần Văn D) đã bồi thường 6.000.000 đồng cho gia đình anh Q và 10.000.000 đồng cho Công ty TNHH T. Chị Hòa không có yêu cầu gì với Trần Văn D về số tiền trên nên không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Trần Văn D phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt: Trần Văn D 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" 06 (sáu) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản", tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/12/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại (chị Vi Thị L) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại (anh Loan Văn Q và công ty T), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

Cao Thị Lan Anh